TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2023/HS-ST
Ngày 14 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Lê Quang Xẹt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Quốc Q sinh năm 1987 tại tỉnh Bắc Kạn; hộ khẩu thường trú: thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn N (chết) và bà Lê Thị T sinh năm 1967; vợ là bà Phạm Thị T1 (đã ly hôn), có 02 người con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

Ngày 02/5/2012, bị Công an phường P, thị xã B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng theo Quyết định số 03/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đóng phạt ngày 02/5/2012.

Ngày 17/10/2012, bị Công an huyện Bạch Thông , tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 118/QĐ-XPVPHC về hành vi Trộm cắp tài sản, đóng phạt ngày 24/10/2014.

Ngày 22/09/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 33/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2016; nộp án phí ngày 16/11/2015; chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự ngày 31/12/2015.

Ngày 18/01/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 18/2017/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2017; nộp án phí ngày 09/3/2017.

Ngày 21/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 11 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 18/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/02/2020; nộp án phí ngày 17/9/2019.

Bị bắt quả tang ngày 06/5/2023 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: ông Nguyễn Bảo Đ, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Bà Lê Thị G, sinh năm 1980, thường trú: tổ D, khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt;

- *Người làm chứng:* Ông Lê Thanh S, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Trương Quốc Q nảy sinh ý định tìm tài sản để chiếm đoạt. Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 06/5/2023, Q đi bộ từ hướng Ủy ban nhân dân phường H về hướng C thuộc xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang cửa hàng điện thoại M-PT S thuộc khu phố B, phường H, thành phố T thì xe mô tô biển số 61D1 - 779.82 do bà Lê Thị G điều khiển, đang đỗ trước cửa hàng; tại vị trí ở gương chiếu hậu bên trái có treo 01 túi xách, không có người trông coi. Q đi đến dùng tay trái lấy túi xách rồi đi bộ về hướng C. Phát hiện Q có hành vi chiếm đoạt túi xách nêu trên, ông Lê Thanh S tri hô và cùng với người dân bắt giữ Q giao cho Công an phường H xử lý.

Tại Công an phường H, Q khai nhận hành vi chiếm đoạt túi xách của bà G. Công an phường H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tài sản bên trong túi xách gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu S1 Flip 3 128gb màu đen có ốp lưng màu xanh có dây vải màu cam có in dòng chữ Z Flip; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus màu vàng có ốp lưng màu trắng trong suốt và số tiền 706.000 đồng.

Công an phường H chuyển hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 25/KLTS-TTHS ngày 09/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 túi xách dạng lưới màu đen, trên túi có dòng chữ "Sneaker Buzz" trị giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu S1 Flip 3 128gb màu đen trị giá 8.200.000 đồng; 01 ốp lưng màu xanh có dây vải màu cam có in dòng chữ Z Flip trị giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng trị giá 2.567.000 đồng; 01 ốp lưng màu trắng trong suốt trị giá 17.000 đồng.

Ngày 12/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 106 trả lại: 01 túi xách dạng lưới màu đen, trên túi có dòng chữ "Sneaker B"; 01 điện thoại Samsung Galaxy Z Flip 3, 128GB màu đen; 01 ốp lưng màu xanh có dây vải màu cam có in dòng chữ Z Flip; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng; 01 ốp lưng màu trắng trong suốt và số tiền 706.000 đồng cho bà Lê Thị G. Bà G nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Trương Quốc Q phải bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 235/CT-VKS.TU ngày 16/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Trương Quốc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo Trương Quốc Q đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử phạt bị cáo Trương Quốc Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: bà Lê Thị G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Tại bài phát biểu gửi trước cho Hội đồng xét xử, người bào chữa cho bị cáo - ông Nguyễn Bảo Đ trình bày: Đồng ý với cáo trạng, tội danh, điều luật mà Viện Kiểm sát đề nghị truy tố đối với bị cáo Trương Quốc Q, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo là người dân tộc Tày và quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xử phạt bị cáo mức thấp của khung hình phạt.

Bị cáo Trương Quốc Q trình bày tranh luận: không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời nói sau cùng: bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo sớm trở về với gia đình, sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bào chữa của bị cáo: Người bào chữa gửi trước bản bào chữa cho Tòa án và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bào chữa cho bị cáo Trương Quốc Q là ông Nguyễn Bảo Đ theo quy định tại Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 06/5/2023, tại khu phố C, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trương Quốc Q đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại Lê Thị G, đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 túi xách bên trong chứa 01 điện thoại Samsung Galaxy Z Flip 3; 01 ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại Iphone 6S Plus; 01 ốp lưng màu trắng và số tiền 706.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt có giá trị là 11.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi nên thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Căn cứ vào giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Trương Quốc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét, tình hình về xâm phạm về tài sản tại địa phương trong thời gian gần đây diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo không có nghề nghiệp, từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản và 03 lần chấp hành hình phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" vào các năm 2015, 2017, 2019 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự sửa chữa sai lầm, chí thú làm ăn, làm người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản" để có tiền tiêu xài; khi bị bắt giữ, kết quả xét nghiệm xác định Q là người nghiện đối với ma túy loại Heroin. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, số tiền 11.600.000 đồng mà bị cáo chiếm đoạt, quyết định mức hình phạt cao hơn mức đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng công tác phòng chống tội phạm liên quan đến xâm phạm về tài sản tại địa bàn thành phố T.

[7] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, muốn có tiền tiêu xài nên trộm cắp tài sản của người khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Trương Quốc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Quốc Q 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Trương Quốc Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chữ Cần